

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

---

**NGUYỄN THỊ BÍCH DẬU**

**BẢN SẮC VĂN HÓA MỪNG  
TRONG SÁNG TÁC CỦA HÀ THỊ CẨM ANH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC**

**THÁI NGUYÊN - 2014**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

---

**NGUYỄN THỊ BÍCH DẬU**

**BẢN SẮC VĂN HÓA MỪNG  
TRONG SÁNG TÁC CỦA HÀ THỊ CẨM ANH**

**Chuyên ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã số: 60.22.01.21**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS ĐÀO THỦY NGUYỄN**

**THÁI NGUYÊN – 2014**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa có ai công bố trong một công trình nào khác.

Tác giả

Nguyễn Thị Bích Dâu

Luận văn đã được chỉnh sửa theo những ý kiến đóng góp của các thầy, cô giáo trong hội đồng khoa học.

**Xác nhận của khoa Ngữ văn**

**Xác nhận của người hướng dẫn khoa học**

**PGS.TS Đào Thủy Nguyên**

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Lí do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử vấn đề.....	2
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	7
4. Nhiệm vụ nghiên cứu .....	7
5. Phương pháp nghiên cứu .....	8
6. Đóng góp của đề tài .....	8
7. Cấu trúc đề tài.....	8
<b>Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ THUYẾT VỀ BẢN SẮC VĂN HOÁ DÂN TỘC. NHÀ VĂN HÀ THỊ CẨM ANH TRONG DÒNG CHẢY CỦA VĂN HỌC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM HIỆN – ĐƯƠNG ĐẠI</b> .....	9
1.1. Một số vấn đề lý thuyết về bản sắc văn hoá dân tộc .....	9
1.1.1. Khái niệm “bản sắc văn hoá dân tộc”.....	9
1.1.2. Bản sắc văn hoá dân tộc trong sáng tác văn học .....	13
1.1.3. Bản sắc văn hoá dân tộc Mường .....	18
1.2. Nhà văn Hà Thị Cẩm Anh trong dòng chảy của văn xuôi các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại.....	25
<b>Chương 2: NHỮNG MẠCH NGUỒN CẢM HỨNG MANG ĐẬM BẢN SẮC VĂN HOÁ MƯỜNG TRONG SÁNG TÁC CỦA HÀ THỊ CẨM ANH</b> .....	30
2.1. Cảm hứng về con người mang đặc trưng tâm hồn, tính cách dân tộc Mường .	30
2.1.1. Con người giàu lòng nhân ái, vị tha và tinh thần đoàn kết.....	30
2.1.2. Con người thuỷ chung son sắt .....	34
2.1.3. Con người chân thực, hồn hậu.....	37
2.1.4. Con người giàu nghị lực, vượt lên hoàn cảnh .....	39

2.2. Cảm hứng về những phong tục, tập quán mang đậm bản sắc văn hoá Mường .....	43
2.2.1. Cảm hứng trân trọng, tự hào về những phong tục, tập quán đẹp .....	43
2.2.2. Cảm hứng phê phán những hủ tục lạc hậu .....	52
2.3. Cảm hứng về thiên nhiên mang đặc trưng vùng miền .....	55
2.3.1. Thiên nhiên thơ mộng, bình dị, thuần khiết mang đậm dấu ấn vùng miền ...	55
2.3.2. Thiên nhiên gắn bó, hoà hợp với con người miền núi.....	59
<b>Chương 3: MỘT SỐ PHƯƠNG DIỆN NGHỆ THUẬT THỂ HIỆN BẢN SẮC VĂN HÓA MƯỜNG TRONG SÁNG TÁC CỦA HÀ THỊ CẨM ANH.....</b>	<b>64</b>
3.1. Cốt truyện và yếu tố ngoài cốt truyện .....	64
3.1.1. Cốt truyện .....	64
3.1.2. Yếu tố ngoài cốt truyện .....	68
3.2. Nghệ thuật xây dựng nhân vật.....	73
3.2.1. Xây dựng thế giới nhân vật phân cực tốt - xấu .....	73
3.2.2. Miêu tả ngoại hình.....	76
3.3. Nghệ thuật ngôn từ .....	83
3.3.1. Ngôn ngữ đậm chất sử thi truyền thống .....	83
3.3.2. Hệ thống ngôn ngữ gắn với con người và cuộc sống xứ Mường.....	86
3.3.3. Ngôn ngữ mộc mạc, giản dị gắn với tư duy trực giác và cảm tính .....	88
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>93</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>96</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

**1.1.** Nói đến nền văn học Việt Nam, chúng ta không chỉ kể đến bộ phận văn học của người Kinh mà còn phải kể đến sự đóng góp của văn học các dân tộc thiểu số. Có thể khẳng định rằng văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam là một bộ phận hợp thành quan trọng của nền văn học nước ta. Chúng ta đã biết đến nhiều tác phẩm văn học dân gian đặc sắc của các dân tộc Thái, Tày, Nùng, Mường, Ê đê... Đến thời kì hiện đại, nền văn học các dân tộc thiểu số lại xuất hiện nhiều cây bút tài năng như: Y Phương, Cao Duy Sơn, Nông Minh Châu, Vi Hồng, Y Điêng... Trong hơn nửa thế kỉ qua, các nhà văn dân tộc thiểu số đã góp cho nước nhà nhiều tác phẩm có giá trị không chỉ về phương diện văn học, nghệ thuật mà còn đọng lại những trữ lượng văn hoá tinh thần phong phú của nhiều dân tộc anh em. Mỗi trang văn ấy là muối bẻ tâm hồn được kết đọng từ những giọt nước biển văn hoá mặn mà, đậm đà bản sắc riêng của từng dân tộc trên đất nước Việt Nam chúng ta. Có thể nói, văn học các dân tộc thiểu số chính là tài sản quý giá mà chúng ta cần có ý thức khám phá, trân trọng và giữ gìn. Trong bối cảnh xã hội hiện đại đầy bão táp của nền kinh tế thị trường và quá trình hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, việc bảo tồn những giá trị văn hoá, văn học các dân tộc thiểu số càng có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

**1.2.** Có ý kiến cho rằng văn hoá là tấm gương nhân loại. Thật vậy, nhìn vào nền văn hoá của từng quốc gia, từng dân tộc, ta hiểu được đặc trưng tâm hồn, tính cách của mỗi quốc gia, dân tộc ấy. Xã hội ngày càng phát triển thì vấn đề bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc của mỗi quốc gia càng có ý nghĩa cấp thiết. Đặc biệt, vấn đề bảo tồn bản sắc văn hoá dân tộc của các dân tộc thiểu số trong thời kì hội nhập quốc tế và toàn cầu hoá luôn được các học giả, các nhà nghiên cứu khoa học xã hội nhân văn quan tâm sâu sắc. Việc giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc có liên quan mật thiết tới sự tồn tại và phát triển của một dân tộc nói riêng và của một quốc gia nói chung. Có thể nói một nền văn học

đánh mất bản sắc văn hoá dân tộc thì nền văn học của dân tộc đó cũng không thể tồn tại. Vì vậy, một trong những tiêu chí quan trọng để xác định giá trị của tác phẩm văn học đó chính là bản sắc dân tộc của nó.

**1.3.** Bên cạnh những nhà văn, nhà thơ dân tộc thiểu số nổi tiếng và có nhiều sáng tác mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc như Cao Duy Sơn, Y Phương, Lò Ngân Sủn, Dương Thuấn, Mai Liễu, Vi Hồng... thì Hà Thị Cẩm Anh tuy đến sau nhưng đã mang đến một sắc áo độc đáo của dân tộc Mường. Dường như được tắm mình trong bầu không khí văn hoá truyền thống Mường từ thuở lọt lòng nên cái chất văn hoá Mường đã ăn sâu vào máu thịt, tâm hồn của nhà văn. Khác với nhiều nhà văn khi ra thành thị sống đã đánh mất vẻ riêng của tâm hồn dân tộc mình thì Hà Thị Cẩm Anh vẫn giữ được nét đặc trưng của mảnh đất và con người xứ Mường. Tuy nhiên, sáng tác của Hà Thị Cẩm Anh vẫn là một mảnh đất đầy mới mẻ mà chưa có nhiều người đặt chân đến, nhất là những nghiên cứu về bản sắc văn hoá trong các sáng tác của nhà văn cũng chưa được đề cập đến một cách đầy đủ và có hệ thống. Đề tài này sẽ góp phần giúp chúng ta hiểu hơn về bản sắc văn hoá dân tộc trong sáng tác của Hà Thị Cẩm Anh. Qua đó thấy được đóng góp riêng của nhà văn đối với việc giữ gìn và bảo tồn văn hoá dân tộc trong thời kì mới.

## **2. Lịch sử vấn đề**

Nói đến các nhà văn nổi tiếng của văn học các dân tộc thiểu số, người đọc đã quen với những tên tuổi như Vi Hồng, Cao Duy Sơn, Y Phương... Còn Hà Thị Cẩm Anh, tuy gặt hái được nhiều thành công trong những năm gần đây song văn chương của bà vẫn còn là một mảnh trời riêng mà chưa nhiều người nghiên cứu. Do đó, các công trình nghiên cứu mang tính đầy đủ và hệ thống về sáng tác của Hà Thị Cẩm Anh chưa có. Tên tuổi và văn nghiệp của nhà văn mới chỉ được người ta đề cập đến trong một số bài báo, trong lời tựa các tập truyện ngắn. Dựa theo kết quả thống kê và phân loại, chúng tôi nhận thấy những ý kiến đánh giá về bản sắc dân tộc trong sáng tác của Hà Thị Cẩm Anh chủ yếu tập trung vào hai phương diện.



### ***Về phương diện nội dung:***

Trong lời tựa ***Khi đá cũng được giải oan***, Lã Thanh Tùng có nhận xét về những niềm vui và nỗi đau cũng mang nét riêng biệt trong truyện ngắn Hà Thị Cẩm Anh: *“Cây bút của chị cũng gió mưa, hoa lá sâu rầy ong bướm như hàng nghìn nhà văn trên trái đất này, nhưng cái niềm vui và nỗi đau của chị thì lại đặc trưng cho bản thể chị, chúng “ngủn” lên từ từng tế bào, giọng nói, cái lối hành xử của chị, về cuộc sống đang ngổn ngang bề bộn nơi cái xứ Mường Vang, Mường Dồ âm u đại ngàn Bắc Trung Bộ Việt Nam”* [4]. Nhận xét về tập truyện ngắn ***Nước mắt của đá***, Lã Thanh Tùng cho rằng: *“Trên tay các bạn đang là máu thịt chị, bảy truyện ngắn tròn trịa, ấm nóng, bảy tiếng thở dài và bảy bài ca u buồn...Bảy truyện ngắn trong tập này giống như bảy chú lùn siêng năng kết đoàn cùng xây đắp một tổ ấm ngăn nắp mời gọi, để mỗi độc giả khi lạc vào có thể tự mình thể nghiệm một vai Bạch Tuyết ê chề mà hạnh phúc”* [4].

Hầu hết những người nghiên cứu về Hà Thị Cẩm Anh đều có một quan điểm trùng hợp đó là họ đều nhận ra chất văn hoá Mường rất riêng và một sức hút diệu kì trong trang văn của bà.

Đọc những truyện ngắn của Hà Thị Cẩm Anh, những ai chưa từng đặt chân đến mảnh đất của xứ sở người Mường đều ít nhiều hiểu được cuộc sống và phong tục của con người nơi đây. Chính vì có một tình yêu máu thịt với quê hương mà những trang viết của nhà văn đậm đà bản sắc dân tộc đến thế. Trong lời tựa tập truyện ngắn ***Bài xường ru từ núi***, Đỗ Đức đã có những đánh giá tinh tế khi ông có sự liên tưởng giữa Hà Thị Cẩm Anh và Ra - xun - gam - za - tốp: *“Đọc tập truyện ngắn của Hà Thị Cẩm Anh tôi lại nhớ tới Ra - xun Gam - za - tốp với cuốn sách Đaghetxtan - tình yêu của tôi. Ở đây tôi không có ý so sánh văn chương của hai tác giả, bởi họ rất khác biệt nhau về lối viết. Nhưng cái giống nhau lại gần như trùng khít, đó là ngòi bút của họ chỉ quanh quẩn trên quê hương xứ sở của mình. Con đường văn nghiệp gắn chặt với mảnh đất mình được sinh thành...Hà Thị Cẩm Anh, chị người Mường. Mảnh đất chị chọn*

cho văn chương là Mường Vang, là làng Chiềng, là thung lũng Si Dô - xứ Thanh. Nhân vật của chị là chú Giáp, ông Nềnh, chị Sun, thằng Chinh gốc... Là quê hương chị với những làng bản đã quen tên, những con người đã nhẵn mặt” [3].

Tác giả Nguyễn Tĩnh trong bài **Hà Thị Cẩm Anh và thung lũng Si Dô** khẳng định rằng Hà Thị Cẩm Anh đã tìm thấy “cái Mường trong văn học” rất riêng. Ông cho rằng Hà Thị Cẩm Anh rời quê hương Cẩm Sơn của mình từ khá sớm nhưng cái sợi dây nối kết con người và văn hoá cội nguồn truyền thống giữa nhà văn với quê hương chưa bao giờ đứt. Tuy nhà văn đã ra đi từ lâu để làm người thành thị nhưng “hình bóng quê hương, bản mường trong sáng tác lúc nào cũng lồ lộ... Nhà văn không chỉ viết nên những truyện ngắn dễ thương về thung lũng Si Dô, mà còn làm một việc khác nữa, là khôi phục cho các thế hệ sau cùng tưởng tượng về sông núi, cỏ cây, con người, nguồn cội... đang bị thời gian làm cho phôi pha, mòn, mất dần dư vị của tiếng công chiêng, lời ăn tiếng nói và dòng máu Mường trong huyết quản” [43]. Theo Nguyễn Tĩnh thì có lẽ vốn sống của Hà Thị Cẩm Anh phong phú đã khiến cho những câu chuyện của bà đậm chất văn hoá Mường mà không hề gượng ép, khiên cưỡng: “Trong số không nhiều những nhà văn dân tộc Mường còn bám trụ lại trên xứ Thanh; phần nhiều là người làm thơ, riêng Hà Thị Cẩm Anh lại chọn cho mình viết văn xuôi. Công việc nhọc nhằn đòi hỏi phải bươn trải, lăn lộn và nhất là phải tích lũy kiến thức và vốn hiện thực phong phú. Vốn sống nói chung là một thách thức đối với các nhà văn, vốn sống về văn hoá của người Mường lại càng khó. Làm sao để trong tác phẩm của mình mang được bóng dáng của quê hương, của người Mường. Không phải chỉ là nói nhịu trong lời ăn tiếng nói, trong sinh hoạt để làm nên sắc thái. Cũng không phải chỉ là một vài tên gọi: Vạ, Mộng râu, Mộng váy...v.v... rồi ép cho nó cái vỏ của người Mường một cách khiên cưỡng” [43].

Tác giả Nguyễn Thị Thu Hiền trong bài viết **Văn học hiện đại dân tộc Mường: những khuôn mặt** đã khẳng định sức sáng tạo bất ngờ và mạnh mẽ,